TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/2020

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam ngày 28/4/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam như sau:

1. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Như đính kèm).
2. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị về nội bộ (Như đính kèm).
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 *(Chi tiết như tài liệu đính kèm).*
4. Thông qua điều chỉnh kế hoạch năm 2019 như sau:

   Kế hoạch sản lượng khí tiêu thụ sau điều chỉnh: 920 triệu Sm^3.

   Kế hoạch doanh thu sau điều chỉnh: 7.801 tỷ đồng.
5. Báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch năm 2020, với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Các chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch sản xuất - kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2020

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900
2	Sản lượng khí tiêu thụ	Triệu Sm^3	973,0
3	Doanh thu	Tỷ đồng	8.427,0
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	254,9
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	203,9
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	94,5
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	22,6
8	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	67,9

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh điều chỉnh năm 2020 nếu có, khi giá dầu thô thế giới biến động dẫn đến giá khí đầu vào, đầu ra hoặc các yếu tố khác có sự thay đổi

6. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty. Một số nội dung cơ bản như sau:
   - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 7.982,47 tỷ đồng
   - Lợi nhuận trước thuế : 295,52 tỷ đồng
   - Lợi nhuận sau thuế : 233,73 tỷ đồng
   - Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ : 25,97%
7. Ủy quyền cho HĐQT Công ty (các thành viên HĐQT có lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 162 của Luật doanh nghiệp 2014 không có quyền biểu quyết) thực hiện việc chấp thuận/thông qua các hợp đồng, giao dịch ký với Tổng Công ty Khí Việt Nam và Công ty Cổ phần CNG Việt Nam bao gồm các hợp đồng mua bán khí và hợp đồng thuê tài sản.
8. Bầu lại Ông **Trần Trung Chính**, sinh ngày 20/08/1962, trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế, Căn cước công dân số: 034062006437 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 19/10/2018 giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.
9. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Hideaki Shibata.
10. Bầu Ông Wataru Fujisaki, sinh ngày 08/09/1966, quốc tịch: Nhật bản giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty PV GAS D nhiệm kỳ 2020-2025.
11. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Thông qua việc chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020 của Công ty và Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán dự bị *(Chi tiết như tài liệu đính kèm).*

12. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

    Một số nội dung cơ bản như sau:

    - Kết quả năm 2019:
        + Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 17,23 tỷ đồng.
        + Khen thưởng Ban điều hành Công ty: 0,5 tỷ đồng.
        + Chia cổ tức bằng tiền mặt (25% vốn điều lệ): 225 tỷ đồng.
    - Kế hoạch năm 2020:
        + Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 17,23 tỷ đồng.
        + Khen thưởng Ban điều hành Công ty: 0,5 tỷ đồng.
        + Chia cổ tức bằng tiền mặt (18% vốn điều lệ): 162 tỷ đồng.

13. Báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 như sau:
    - Tổng số tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2019: 4.996.040.903 đồng.
    - Tổng số tiền lương, thù lao và tiền thưởng kế hoạch năm 2020: 4.396.623.657 đồng.

Điều 2. Nghị quyết này đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2020.

Điều 3. Tất cả cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Như điều 3,
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0304998686 - CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM - H. NHÀ BÈ - TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Trung Chính

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Kèm theo Nghị Quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ/2020, ngày 28/4/2020)

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
1	13	4	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời gian 30 ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT còn lại như quy định điểm c khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và e khoản 3 Điều 13.	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời gian **60 ngày** kể từ ngày số thành viên HĐQT còn lại như quy định điểm c khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và e khoản 3 Điều 13.	Đảm bảo thực hiện tốt công tác triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông; vẫn phù hợp khoản 4 Điều 136 Luật Doanh nghiệp
2	13	4	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 13 có quyền thay thế HĐQT, BKS triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định **tại khoản 3 Điều 11** có quyền thay thế HĐQT, BKS triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	Đảm bảo tính logic của Điều lệ, phù hợp Luật Doanh nghiệp.
3	14	1	Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: ….. e. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.	Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: e. Mức cổ tức thanh toán hằng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ;	Chuyển điểm b, khoản 2, Điều 14 thành điểm e, khoản 1 Điều 14 cho phù hợp với quy định khoản 2, Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Thay đổi điểm e khoản 1 Điều 14 thành điểm f khoản

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
				f) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.	1 Điều 14 cho phù hợp với thay đổi trên.
4	14	2	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; c. Số lượng thành viên HĐQT; ……	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định **bằng văn bản** về các vấn đề sau: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; **Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty;** b. Số lượng thành viên HĐQT; **BKS.**	Bổ sung cho phù hợp Điều 135,136 Luật Doanh nghiệp.
5	14	3	Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề sau: a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần; c. Các vấn đề khác.	Bỏ điều 14.3	Điểm a,b,c khoản 3 Điều 14 trùng với điểm g, h và o khoản 2 Điều 14 Điều lệ.
6	17	2	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ;	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn **15 ngày** trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ; **cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông.**	Điều chỉnh số ngày đảm bảo chuẩn bị tốt công tác Đại hội cổ đông; vẫn phù hợp khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Bổ sung nội dung, đảm bảo phù hợp điểm b khoản 7 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
7	17	2	d. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp;	d. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; **danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.**	Bổ sung phù hợp điểm đ khoản 7 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
8	17	3	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất **10 ngày** trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Điều chỉnh số ngày đảm bảo chuẩn bị tốt công tác Đại hội cổ đông; phù hợp khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp.
9	19	6	Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu thấy rằng a) Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội; b) Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp;	Chủ tọa có **quyền hoãn cuộc họp** Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu **đăng ký** dự họp **theo quy định** đến một thời điểm khác **hoặc thay đổi** địa điểm họp **trong các trường hợp sau đây**: a) Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội; b) Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm cho cuộc họp **không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;**	Sửa đổi nội dung cho phù hợp với khoản 8, Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
			c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.	c) **Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.**	
10	20	1	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: ..... e) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.	Bổ sung phù hợp khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
11	20	4	Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	Bỏ khoản này	Bỏ vì trùng khoản 2, Điều 24 của Điều lệ.
12	20	4	Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Nghị quyết được thông qua; bằng hình thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.	Phù hợp với đề xuất bỏ điều 20.4 và Bổ sung cho phù hợp khoản 5 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
13	21	1	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 20 của Điều lệ này.	Bổ sung để làm rõ những nội dung Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
14	21	5	Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: .... c.Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết. e.Các quyết định đã được thông qua; f.Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ..... c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ **và phương thức gửi biểu quyết**, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết. e. Các **vấn đề** đã được thông qua; f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và **người kiểm phiếu.** Các thành viên Hội đồng quản trị, **người kiểm phiếu** và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	Đảm bảo tính logic so với điểm b khoản 5 Điều 21 Điều lệ này; điểm đ khoản 5 Điều 145 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
15	21	8	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;	**Nghị quyết** được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành và có giá trị như **Nghị quyết** được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;	Phù hợp khoản 4 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
16	23		Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này, Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1.Trình tự và thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; 2.Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này, có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự, **thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Điều lệ này;** 2. **Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty**.	Đảm bảo tính logic và phù hợp với Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
17	25	3	f. không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty..	f. không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, **em dâu** của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.	Bổ sung đối tượng liên quan đến Giám đốc và người quản lý khác của Công ty không được giữ chức vụ TVHĐQT theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
18	25	4	Tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập: ngoài quy định về tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 Điều lệ này, thành viên HĐQT độc lập còn phải đáp ứng các điều kiện sau: …..	Tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập: ngoài quy định về tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 Điều lệ này, thành viên HĐQT độc lập còn phải đáp ứng các điều kiện **theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.**	Phù hợp quy định khoản 2 điều 151 Luật Doanh nghiệp.
19	26	2	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các Người điều hành doanh nghiệp khác;	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc và **Người điều hành khác**;	Sửa Người điều hành doanh nghiệp khác thành Người điều hành khác; phù hợp và trọn nghĩa.
20	26	5	Hội đồng quản trị phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt đồng của mình, cụ thể là về việc giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác trong năm tài chính và báo cáo tài chính năm….	Hội đồng quản trị phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt đồng của mình, cụ thể là về việc giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những **Người điều hành khác** trong năm tài chính và báo cáo tài chính năm….	Sửa Người điều hành doanh nghiệp khác thành Người điều hành khác; phù hợp và trọn nghĩa.
21	36	2	Thành viên HĐQT, Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty…..	Thành viên HĐQT, Giám đốc và **Người điều hành khác** phải cung cấp tất cả thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty…..	Sửa Người điều hành doanh nghiệp khác thành Người điều hành khác; phù hợp và trọn nghĩa.
22	37,38,39,40			Sửa các từ "Người điều hành doanh nghiệp khác" thành "Người điều hành khác" tại các Điều 37,38,39,40.	Sửa Người điều hành doanh nghiệp khác thành Người điều hành khác; phù hợp và trọn nghĩa.

STT	Điều	Khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa
23	36	2	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. ...	**Hội đồng quản trị**, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, **người quản lý khác** khác phải cung cấp **đầy đủ, chính xác và kịp thời** tất cả các thông tin, tài liệu **về công tác quản lý, điều hành** và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của **thành viên Ban kiểm soát** hoặc Ban kiểm soát…	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 166.5 Luật Doanh nghiệp
24	38	1	Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.	Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và Người điều hành khác và **những người có liên quan của các thành viên này** không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.	Bổ sung để đảm bảo chính xác theo quy định tại Điều 24.2 Nghị định 71/2017/NĐ-CP
25	Điều 2	7	Logo của Công ty: PETROVIETNAM GAS DISTR	Logo của Công ty: PETROVIETNAM GAS DISTR powered by PV GAS	Điều chỉnh nội dung Logo Công ty trong Bộ nhận diện thương hiệu của Công ty.

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

((Kèm theo Nghị Quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ/2020, ngày 28/4/2020)

Stt	Điều	Khoản	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	4	1.2	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ***chậm nhất mười (10)*** ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Phù hợp với đề xuất sửa đổi tại Điều 17, Khoản 3 Điều lệ Công ty.
2	11	3	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 25% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 25% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 55% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 55% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 85% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 85% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; **từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa 04 ứng viên; và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.**	Sửa đổi cho Phù hợp với Điều 25, Khoản 2 Điều lệ Công ty

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày.... tháng ...năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 gồm 05 thành viên:

- Ông Trần Trung Chính	- Chủ tịch HĐQT chuyên trách;
- Ông Trần Thanh Nam	- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
- Ông Lê Bá Khánh Anh	- Thành viên HĐQT độc lập;
- Ông Hideaki Shibata	- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ông Nguyễn Quang Huy	- Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT miễn nhiệm chức danh HĐQT từ ngày 31/10/2019;
- Bà Nguyễn Thục Quyên	- Thành viên HĐQT chuyên trách từ ngày 31/10/2019.

Để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, kể từ sau ĐHĐCĐ thường niên và ĐHĐCĐ bất thường Công ty năm 2019 đến nay, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và các Quy chế làm việc của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019:

Trong năm 2019, sự phát triển ổn định về tình hình kinh tế, chính trị trong nước là yếu tố tác động tích cực đến các khách hàng sản xuất của PV Gas D. Tuy nhiên, việc gián đoạn cấp khí do sự cố giếng TB01P mỏ Thái Bình và việc điều tiết giảm sản lượng khí cấp cho các hộ tiêu thụ nhằm tăng cường khí cho sản xuất điện theo chỉ thị số 05/CT-BTC của Bộ Công thương đã ảnh hưởng và gây khó khăn không nhỏ đến hoạt động và hiệu quả sản xuất kinh doanh của các khách hàng và PV Gas D.

Trước tình hình đó, với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng với sự cố gắng nỗ lực của Ban Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể CB.CNV, Công ty đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Công ty đã thực hiện vượt mức các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
I	Sản lượng khí	Triệu sm^3	920,00	941,08	102,29%
1	Khí thấp áp	Triệu sm^3	584,00	592,73	101,49%
2	CNG	Triệu sm^3	336,00	348,35	103,68%
II	**Chỉ tiêu tài chính**				
1	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	7.811,00	8.000,46	102,43%
1.1	Doanh thu từ hoạt động SXKD chính	Tỷ đồng	7.801,00	7.982,47	102,33%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính và khác	Tỷ đồng	10,00	17,99	179,90%
2	**LNTT**	**Tỷ đồng**	232,3	295,52	127,21%
3	**LNST**	**Tỷ đồng**	189,5	233,73	123,34%
4	**Nộp NSNN**	**Tỷ đồng**	97,1	136,08	140,14%

- Sản lượng khí tiêu thụ là 941,08 triệu Sm^3, đạt 102,29% so với kế hoạch năm 2019.
- Doanh thu từ hoạt động SXKD chính là 7.982,47 tỷ đồng, đạt 102,33% so với kế hoạch năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 295,52 tỷ đồng, đạt 127,21% so với kế hoạch năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện 233,73 tỷ đồng, đạt 123,34% so với kế hoạch năm 2019.
- Nộp ngân sách nhà nước thực hiện 136,08 tỷ đồng, đạt 140,14% so với kế hoạch năm 2019.

Ngoài ra, trong các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty, thông qua việc thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Ban Giám đốc, HĐQT đã thực hiện tốt việc chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Bám sát Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc và sự phân công các Thành viên HĐQT theo dõi, chỉ đạo, giám sát từng lĩnh vực cụ thể, hỗ trợ Ban Giám đốc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Kết quả trong năm 2019, Công ty đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Về công tác quyết định kế hoạch phát triển Công ty và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT:

Với quyền hạn và trách nhiệm của mình, năm 2019 HĐQT đã làm tốt công tác xem xét, quyết định các vấn đề về kế hoạch phát triển Công ty và các vấn đề khác theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty quy định. Đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động, của các Cổ đông của Công ty.

Trong năm 2019 HĐQT đã ban hành 35 Nghị quyết và Quyết định để quản lý, giám sát và chỉ đạo Công ty. Thành viên HĐQT là Giám đốc Công ty và Phó Giám đốc Công ty thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia, nắm bắt nội dung các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có ý kiến chỉ đạo kịp thời, trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT, phối hợp cùng Ban Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm HĐQT đã tổ chức họp 24 lần (bằng hình thức họp tập trung và xin ý kiến bằng văn bản) để xem xét, xử lý và quyết định một số vấn đề chính, cụ thể như sau:

- Thông qua báo cáo tình hình quản trị Công ty.
- Thông qua báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án "hệ thống phân phối khí thấp áp cho các KCN Nhơn Trạch (Giai đoạn 2)"
- Chấp thuận kế hoạch năm 2019 của Công ty.
- Chấp thuận ký kết sửa đổi bổ sung giá khí năm 2019 với PV Gas.
- Thông qua công tác tổ chức và các nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2019.
- Thông qua nội dung Báo cáo thường niên 2018.
- Điều chỉnh phương án đóng bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho CBCNV Công ty.
- Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty.
- Thông qua các nội dung về việc tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2019-2020.
- Thông qua việc kéo dài nhiệm kỳ đến thời điểm nghỉ hưu với ông Nguyễn Trọng Thông giữ chức Giám đốc XNVT.
- Thông qua nội dung chi cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 25% vốn điều lệ, tương đương số tiền 225 tỷ đồng.
- Thông qua việc gia hạn hợp đồng thuê cao ốc văn phòng PV Gas Tower với Tổng Công ty Khí Việt Nam.

- Phê duyệt thanh lý vật tư dư thừa dự án "hệ thống phân phối khí thấp áp cho KCN Tiền hải - Thái Bình".
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.
- Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu Khí Việt Nam.
- Quyết định xếp lương cho Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.
- Thông qua chủ trương mua toà nhà Gas Tower.
- Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019.
- Thông qua xếp loại mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ và phương án chi thưởng cho các cá nhân trong HĐQT và Ban điều hành năm 2018.
- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch năm 2019.

3. Công tác quan hệ nhà đầu tư:

- Năm 2019, công tác quan hệ nhà đầu tư tiếp tục là một trong những nhiệm vụ được Công ty chú trọng.
- Công ty luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin trên TTCK, cung cấp đầy đủ, chính xác và nhanh chóng nhất các thông tin về công tác quản trị, hoạt động SXKD và kết quả kinh doanh nhằm giúp nhà đầu tư và cổ đông có được nguồn tin đầy đủ và đáng tin cậy nhất. Đồng thời, xây dựng hình ảnh Công ty minh bạch, hiệu quả, nâng cao uy tín HĐQT và Ban lãnh đạo.
- Các nghĩa vụ đối với cổ đông luôn được Công ty chú trọng thực hiện, tuân thủ đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty. Năm 2019, Công ty đã chi trả cổ tức của năm 2018 đầy đủ cho cổ đông đúng thời hạn quy định.

4. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

Năm 2019, tuy còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao HĐQT Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó; Đã thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình; Đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng với Ban Giám đốc, các phòng ban đơn vị trong Công ty khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện tốt kế hoạch năm 2019 đề ra. HĐQT cũng đã cùng Ban Giám đốc Công ty xem xét đề ra những chủ trương, chiến lược phát triển lâu dài nhằm không ngừng đưa Công ty ngày một phát triển bền vững.

- HĐQT đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện năng lực quản trị Công ty phù hợp với quy định hiện hành và tiếp cận chuẩn mực quốc tế với mục tiêu mang lại giá trị cao hơn cho cổ đông.
- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự. Đảm bảo mang lại hiệu quả hoạt động cho Công ty.
- HĐQT giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Định hướng và giám sát việc triển khai các dự án quan trọng và hợp tác đầu tư chiến lược của Công ty.
- Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng ngày càng tinh gọn, hiệu quả, phân bổ và sử dụng lao động hợp lý, phân cấp trách nhiệm cho từng đơn vị trong Công ty.

II. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị:

Nền kinh tế trong năm 2020 được nhận định sẽ bước vào bối cảnh có nhiều diễn biến tiêu cực, bất ổn liên quan đến chính sách thương mại, căng thẳng địa chính trị và vấn đề đặc thù tại những nền kinh tế mới nổi quan trọng đã tiếp tục tác động đến hoạt động kinh tế toàn cầu, đặc biệt là sản xuất và thương mại của nửa cuối năm 2019. Thêm vào đó là nguồn cung khí tại Việt Nam bắt đầu suy giảm đặt ra thách thức không nhỏ đối với Công ty nói riêng và các doanh nghiệp dầu khí nói chung trong dài hạn. Sự cạnh tranh từ các nhiên liệu thay thế duy trì ở mức cao do có nhiều lợi thế về giá cũng sẽ tạo ra nhiều thách thức.

Từ ngày 10/01/2020, cơ cấu cổ đông của PV Gas D có sự thay đổi khi Saibu Gas Co. Ltd trở thành cổ đông lớn của PV Gas D, chiếm 21% cổ phần. Saibu Gas là một công ty khí đốt lớn thứ 4 tại Nhật Bản, có trụ sở chính tại Fukuoka với vốn cổ phần lên tới 194 triệu USD. Được thành lập từ năm 1930, Saibu Gas có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực khí đô thị, LNG với trên một triệu khách hàng, trong đó cung cấp bằng đường ống cho 900.000 hộ tiêu thụ và cung cấp bằng xe bồn cho 200.000 hộ tiêu thụ. Vì vậy, việc Saibu Gas trở thành cổ đông lớn sẽ mang lại nhiều triển vọng tích cực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Gas D.

Trong năm 2020, HĐQT xác định một số mục tiêu cần tập trung thực hiện đầy đủ và xuyên suốt để giúp Công ty phát triển bền vững trong tương lai như sau:

- Duy trì và không ngừng hoàn thiện hoạt động của HĐQT theo hướng hiện đại, năng động. Với tinh thần làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả đảm bảo công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của BGĐ, tình hình kinh doanh kịp thời và nhanh chóng.
- Tập trung chỉ đạo, định hướng BGĐ và toàn thể Công ty hoàn thành mục tiêu, kế hoạch sản xuất được đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.
- Duy trì hoạt động của HĐQT trong khuôn khổ pháp luật và quy định của Công ty. Đồng thời, duy trì các cuộc họp, trao đổi định kỳ đều đặn, đảm bảo HĐQT nắm bắt kịp thời các vấn đề phát sinh.
- Theo dõi, giám sát hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng dự án của Công ty đảm bảo đúng tiến độ đề ra.
- Định hướng phát triển hoạt động kinh doanh và phát triển nguồn nhân lực theo hướng bền vững, chất lượng và hiệu quả, cụ thể như sau:

- Luôn đổi mới và sẵn sàng đón nhận những thách thức nhằm đem lại giải pháp hữu hiệu, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.
- Phát triển ổn định, bền vững, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động kinh doanh với bảo vệ môi trường.
- Giữ vững vị thế là Nhà cung cấp khí tự nhiên hàng đầu, tận dụng ưu thế cơ sở hạ tầng có sẵn để mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao thương hiệu Công ty
- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các dự án phân phối khí trong các khu công nghiệp và dân cư. Đảm bảo hệ thống phân phối rộng khắp và đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng.
- Từng bước nghiên cứu, học hỏi, tiếp thu công nghệ tiên tiến nhằm tiết kiệm chi phí và tăng năng suất hoạt động.
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Công ty Khí Việt Nam nhằm đảm bảo nguồn cung luôn ổn định và kịp thời. Tích cực nghiên cứu, phát triển, mở rộng thị trường.
- Hoàn thiện công tác vận hành, bảo dưỡng sửa chữa đặc biệt là quản lý an toàn để phòng tránh rủi ro gây ảnh hưởng đến khách hàng và Công ty.
- Trẻ hoá nhân sự, sắp xếp các nhân viên có kinh nghiệm lâu năm trong ngành vào vị trí đúng với chuyên môn để họ có thể phát huy tối đa năng lực công tác của mình.

Kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2020:

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước, dựa trên định hướng chiến lược phát triển Công ty, đồng thời phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2019, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Ban Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.
2. Chỉ đạo công tác xây dựng chiến lược phát triển Công ty, mở rộng quy mô hoạt động. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường để tăng sản lượng khí tiêu thụ.
3. Tiếp tục cùng Ban Giám đốc Công ty nghiên cứu bổ sung để ngày càng hoàn thiện các quy chế, quy trình phối hợp của Công ty, công tác tái cấu trúc sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp trong giai đoạn phát triển mới.

4. Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, duy trì ổn định và bền vững các mục tiêu tăng trưởng.

5. Củng cố và nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch.

6. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt còn tồn tại nhằm cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày một phát triển xứng đáng với sự mong muốn của ĐHĐCĐ Công ty.

III. Đánh giá, kết luận:

Năm 2019, mặc dù Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD nhưng HĐQT cùng Ban lãnh đạo và tập thể CB.CNV Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, thử thách, nỗ lực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra, thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ nhiệt liệt biểu dương tinh thần đoàn kết và sự cố gắng của toàn Công ty đã phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch năm 2019. Đồng thời, năm 2020 HĐQT xin hứa sẽ nỗ lực cùng Ban lãnh đạo và toàn thể CB.CNV Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày.... tháng ...năm 2020

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS, BKS xin báo cáo như sau:

1. Về nhân sự:

Tổng số thành viên BKS: có 3 người bao gồm 1 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 2 Kiểm soát viên kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của BKS năm 2019:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Tham gia toàn bộ các cuộc họp của HĐQT;
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của các xí nghiệp.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
- Kiểm tra công tác kỹ thuật, vận hành, an toàn và môi trường trong sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác lao động tiền lương, tổ chức nhân sự, hành chính, văn thư lưu trữ.
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Công tác kiểm tra, giám sát của BKS được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của Pháp luật.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT:

1. Kết quả giám sát việc hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 gồm 05 thành viên:

• Ông Trần Trung Chính	• Chủ tịch HĐQT chuyên trách;
• Ông Trần Thanh Nam	• Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
• Ông Lê Bá Khánh Anh	• Thành viên HĐQT độc lập;
• Ông Hideaki Shibata	• Thành viên HĐQT chuyên trách;
• Ông Nguyễn Quang Huy	• Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT miễn nhiệm chức danh HĐQT từ ngày 31/10/2019;
• Bà Nguyễn Thục Quyên	• Thành viên HĐQT chuyên trách từ ngày 31/10/2019.

- Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đều thực hiện tốt trách nhiệm, nghĩa vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 24 lần (bằng hình thức họp tập trung và xin ý kiến bằng văn bản) và ban hành 35 Nghị quyết, Quyết định để quản lý, giám sát và chỉ đạo Công ty.

- Các cuộc họp đều được ghi biên bản đầy đủ, được tất cả các thành viên HĐQT thống nhất thông qua và ký tên.

- Các Nghị quyết HĐQT phù hợp với các quy định của Pháp luật, điều lệ của Công ty và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã tiến hành triển khai nghị quyết ĐHCĐ thường năm 2019 một cách nhanh chóng, hợp lý. Định hướng hoạt động kinh doanh phù hợp điều kiện thực tế.

- HĐQT đã hoạt động tích cực, sâu sát tình hình của Công ty, có những chỉ đạo kịp thời, định hướng cho sự phát triển trong tương lai của Công ty.

2. Kết quả giám sát việc hoạt động của Ban Giám đốc (BGĐ):

Trong năm 2019, với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng với sự cố gắng nỗ lực của Ban Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể CB.CNV, Công ty đã thực hiện vượt mức các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

- Trong năm 2019, nhu cầu dầu mỏ toàn cầu vẫn trong tình trạng tăng trưởng ảm đạm trước bối cảnh kinh tế suy yếu và bị ảnh hưởng bởi căng thẳng quan hệ Mỹ - Trung Quốc. Giá dầu Brent bình quân năm 2019 đạt khoảng 63,93 USD/thùng, thấp hơn so với giá dầu PV Gas D xây dựng kế hoạch là 65 USD/thùng. Trong 6 tháng đầu năm 2019, việc gián đoạn cấp khí do sự cố giếng TB01P mỏ Thái Bình và việc điều tiết giảm sản lượng khí cấp cho các hộ tiêu thụ nhằm tăng cường khí cho sản xuất điện theo chỉ thị số 05/CT-BTC của Bộ Công thương đã ảnh hưởng và gây khó khăn không nhỏ đến hoạt động và hiệu

quả sản xuất kinh doanh của các khách hàng và PV Gas D, kéo dài đến giai đoạn sau khi khắc phục sự cố, tuy nhiên BGĐ đã có những bước đi kịp thời, đúng đắn với những chính sách linh hoạt, hiệu quả đã đưa Công ty đạt được các kết quả đáng khích lệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- BGĐ đã thực hiện triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, thực hiện các dự án theo đúng tiến độ và yêu cầu khách hàng, phù hợp thực tế.

- BGĐ đã hoạt động đúng theo quyền hạn và trách nhiệm được quy định trong điều lệ và các quy định nội bộ và hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của PV Gas D.

- Hoạt động kinh doanh minh bạch rõ ràng, báo cáo tài chính được kiểm toán đầy đủ, không có bất kỳ sai sót trọng yếu nào, phản ảnh đầy đủ, khách quan tình hình tài chính.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được BGĐ Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

- BGĐ Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: công tác thu hồi công nợ luôn được quan tâm sâu sát, các biện pháp nhằm tiết kiệm, tiết giảm chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty. Năm 2019, Công ty đã tiết kiệm, tiết giảm 8,85 tỷ đồng đạt 103,11% so với kế hoạch.

- Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch theo đúng các quy chế đã được phê duyệt. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Công tác lao động tiền lương bám sát kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty; Thực hiện điều chỉnh lương kịp thời cho CBCNV; Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước, Tổng Công ty khí và của Công ty đối với người lao động, thu nhập bình quân đạt: 28,64 triệu đồng/người/tháng.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019

3.1 Công tác lập, trình bày và kiểm toán báo cáo Tài chính

- Định kỳ hàng quý, BKS đều tiến hành làm việc với Ban điều hành, bộ phận kế toán để giám sát hoạt động tài chính của Công ty. Tiến hành phân tích số liệu báo cáo hàng quý, báo cáo soát xét 6 tháng, báo cáo kiểm toán năm, để đảm báo sự minh bạch và an toàn tài chính của Công ty.

- BKS cũng triển khai việc thẩm định và thống nhất với báo cáo của Ban điều hành và ý kiến đánh giá của Deloitte Việt Nam về kết quả báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019.

- Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam có ý kiến đánh giá báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam.

- Theo đó, các hoạt động của Công ty rõ ràng, minh bạch, không phát hiện những vi phạm nghiêm trọng nào về kế toán, tài chính, cũng như quy trình hoạt động.

3.2 Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

- Năm 2019, Công ty cơ bản đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do ĐHĐCĐ giao trên tất cả các chỉ tiêu:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
I	Sản lượng khí	Triệu sm^3	920,00	941,08	102,29%
1	Khí thấp áp	Triệu sm^3	584,00	592,73	101,49%
2	CNG	Triệu sm^3	336,00	348,35	103,68%
II	**Chỉ tiêu tài chính**				
1	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	7.811,00	8.000,46	102,43%
1.1	Doanh thu từ hoạt động SXKD chính	Tỷ đồng	7.801,00	7.982,47	102,33%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính và khác	Tỷ đồng	10,00	17,99	179,90%
2	**LNTT**	**Tỷ đồng**	232,3	295,52	127,21%
3	**LNST**	**Tỷ đồng**	189,5	233,73	123,34%
4	**Nộp NSNN**	**Tỷ đồng**	97,1	136,08	140,14%

Công tác đầu tư xây dựng trong năm 2019: Giá trị thực hiện đầu đạt 24,1 tỷ đồng, đạt 29,83% so với kế hoạch; Giá trị giải ngân đạt 23,8 tỷ đồng đạt 55,35% so với kế hoạch. Giá trị thực hiện đầu tư năm 2019 thấp hơn so với kế hoạch được phê duyệt, nguyên nhân chính là do: Dừng triển khai 01 dự án hệ thống cung cấp khí cho khách hàng Hitachi tại KCN Nhơn Trạch 3 - giai đoạn 2 do khách hàng lo ngại về sự ổn định của nguồn khí và 2 dự án chậm tiến độ vì thay đổi quy định an toàn của cơ quan quản lý nhà nước và thời gian đấu nối bắt buộc phải thực hiện vào dịp Tết Nguyên đán.

- Các công trình cơ bản được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, quản lý chi phí xây dựng công trình.

- Công ty tổ chức vận hành liên tục, an toàn hệ thống cấp khí cho khách hàng cũng như bảo vệ an toàn các trạm khí và hành lang an toàn tuyến ống; thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ và bảo hộ lao động năm 2019 theo kế hoạch.

4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc:

- Trong năm 2019 dưới sự chỉ đạo của HĐQT, BGĐ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Thông qua các cuộc họp HĐQT, BGĐ đã báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của từng đơn vị và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với HĐQT để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. BGĐ cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Các quyết định trong quản lý điều hành của HĐQT và BGĐ Công ty cũng đã thể hiện sự cẩn trọng cần thiết, hạn chế rủi ro, coi trọng tính hiệu quả, đã đưa Công ty phát triển đúng hướng trong chiến lược phát triển chung, luôn đảm bảo tuân thủ pháp luật nhà nước.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đã tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được BGĐ Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

- Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: công tác thu hồi công nợ được quan tâm rất sâu sát. Thực hiện trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.

- Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch theo đúng các quy chế đã được phê duyệt. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và BGĐ:

- Giữa BKS và HĐQT, BGĐ Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. BKS đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, BGĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu. Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của BKS đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2019 vừa qua, BKS nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020

Trong năm 2020, BKS tiếp tục tiến hành giám sát hoạt động của HĐQT, BGĐ và các phòng ban, đơn vị trực thuộc đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật, các yêu cầu nội bộ. BKS sẽ cẩn trọng, hoạt động trong phạm vi quyền hạn được giao để không cản trở hoạt động của các bộ phận trong Công ty.

Một số công việc được tập trung trong năm như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết Hội đồng quản trị công ty.
- Giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố các thông tin của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Giám sát về việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng thường niên.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm tại các xí nghiệp trong Công ty.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.

- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra giám sát công tác quản lý công nợ.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm: các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN, KPCĐ và các nghĩa vụ tài chính khác & việc xây dựng đơn giá tiền lương.
- Kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam .
- Thực hiện công tác khác theo yêu cầu của cổ đông, theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, theo quy định của pháp luật và điều lệ của công ty.

PHẦN III: ĐỀ XUẤT ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2020

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và dựa trên chất lượng dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte đã được kiểm chứng qua kết quả thực hiện công việc kiểm toán tại Công ty từ năm 2007 đến nay, BKS đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2020 và Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán dự bị.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của BKS năm 2019, kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Thay mắt BKS, tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, BGĐ và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Công ty đã tạo điều kiện cho chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Kính chúc quý vị sức khỏe và chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

PHẠM THỊ THU HÀ